

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HNGĐ-ST
Ngày 20/9/2019
V/v trA chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, TP. CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Lương Công Tiên**.

2/ Bà **Trần Vĩnh Hạnh**.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân quận BT.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận BT, thành phố CT xét xử công khai vụ án thụ lý số 31/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 524/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Thị Thu L**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: 333/75K2 đường VVK, phường AT, quận BT, thành phố CT.

***Bị đơn:** Ông **Văn Tuấn A**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: 333/75K2 đường VVK, phường AT, quận BT, thành phố CT.

Các đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu L trình bày:**

Bà và ông Văn Tuấn Aqua tìm hiểu tự nguyện tiến tới hôn nhân và được Ủy ban nhân dân xã Khánh Hưng, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau cấp giấy chứng nhận kết hôn số 47, quyền số 01/2005 ngày 19/4/2005.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến cuối năm 2005 thì phát sinh mâu thuẫn Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Tuấn A thường có hành vi bạo lực gia đình và có quan hệ với người phụ nữ khác. Nhận thấy, cuộc sống hôn nhân không thể tiếp tục mục đích hôn nhân không đạt nên bà yêu cầu ly hôn với ông Văn Tuấn A.

- Về con chung Bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Văn Thu H1 (nữ), sinh ngày 18/8/2005 và Văn Trung H2 (nam), sinh ngày 17/3/2012, bà yêu cầu ông Tuấn A cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng/01 con chung.

- Về tài sản chung vợ chung Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn ông Văn Tuấn A trình bày:**

Ông thống nhất với lời trình bày của bà L về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung. Do ông còn thương vợ thương con, không muốn gia đình ly tán nên ông không đồng ý ly hôn. Trường hợp Tòa án giải quyết cho ông bà ly hôn ông có ý kiến về con chung và tài sản chung như sau

- Về con chung Ông yêu cầu được nuôi dưỡng con chung Văn Trung H2 và đồng ý giao con chung Văn Thu H1 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng không ai phải cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung vợ chung Tại phiên hòa giải ngày 20/5/2019 ông yêu cầu chia tài sản chung và ông sẽ cung cấp chứng cứ cho Tòa án. Nhưng tại phiên hòa giải ngày 23/8/2019 ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, bà L vẫn cương quyết ly hôn; con chung bà yêu cầu được tiếp tục nuôi hai con chung vì bà là người trực tiếp chăm lo cho các con từ nhỏ đến nay, bà không yêu cầu ông Tuấn A cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Tuấn A không đồng ý ly hôn; con chung ông yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung là cháu H, đồng ý giao cháu H cho bà L nuôi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung và nợ chung ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Thị Thu L có đơn xin ly hôn ông Văn Tuấn A nên đây là vụ án tranh chấp ly hôn, nuôi con được pháp luật hôn nhân và gia đình điều chỉnh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Ông Văn Tuấn A có địa chỉ tạm trú tại phường AT, quận BT, thành phố CT nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận BT theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu L và ông Văn Tuấn A qua tìm hiểu, tự nguyện tiến tới hôn nhân được Ủy ban nhân dân xã Khánh Hưng, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau cấp giấy chứng nhận kết hôn số 47, quyền số I ngày 19/4/2005 nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Bà L và ông Tuấn A đã có thời gian chung sống vợ chồng, giữa ông bà có nhiều mâu thuẫn kéo dài nay

bà L khai nhận là không còn tình cảm với ông Tuấn A do ông thường xuyên nhậu nhẹt không lo cho gia đình và còn đánh đập vợ con nên bà cương quyết xin ly hôn. Phía ông Tuấn A không đồng ý ly hôn do còn thương vợ con, không muốn gia đình ly tán. Tòa án đã hòa giải, động viên và cho nhiều cơ hội để vợ chồng hàn gắn tình cảm và hòa giải đoàn tụ gia đình nhưng không có kết quả. Tại phiên tòa hôm nay, bà L vẫn cương quyết yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn, phía ông Tuấn A không đồng ý ly hôn nhưng tại các phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay ông Tuấn A cũng không đưa ra được phương án đoàn tụ vợ chồng.

Nhận thấy, quan hệ hôn nhân phải có sự đồng thuận tự nguyện từ hai phía, phía bà L cương quyết ly hôn, còn ông Tuấn A không có biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của bà L là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về con chung: Bà L và ông Tuấn A khai thống nhất ông bà có hai con chung tên Văn Thu H1 (nữ), sinh ngày 18/8/2005 và Văn Trung H2 (nam), sinh ngày 17/3/2012. Khi ly hôn bà L yêu cầu được tiếp tục nuôi hai con chung, ông Tuấn A yêu cầu được nuôi con tên Văn Trung H2 và đồng ý giao con tên Văn Thu H1 cho bà L nuôi. Xét thấy, tại phiên tòa ông Tuấn A khai nhận công việc của ông thu nhập mỗi tháng 7.000.000đ đến 8.000.000đ nhưng không ổn định vì có khi vài tháng ông mới được trả lương, có khi ông đi làm xa nên việc chăm sóc các con sẽ không tốt bằng bà L là người trực tiếp chăm lo cho các con. Mặt khác, cháu H1 và cháu H2 đều trên 07 tuổi và hai cháu đều có bản tự khai là nguyện vọng được sống với mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận để bà L tiếp tục nuôi hai con chung là phù hợp với điều kiện hoàn cảnh và nguyện vọng của các con ông bà.

[4] Về yêu cầu cấp dưỡng: Tại phiên tòa hôm nay, bà L không yêu cầu ông Tuấn A cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của đương sự, không trái quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông Tuấn A, không ai được quyền ngăn cản ông Tuấn A thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, cha mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà L và ông Tuấn A Tuấn A không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ kiện khác. Do đó, Hội đồng xét xử tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi các đương sự có yêu cầu và có đủ cơ sở chứng minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, 147, 227, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Điều 51,56, 69,71,81,82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015

Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Thu L được ly hôn với ông Văn Tuấn A.

- Về con chung: Giao hai cháu Văn Thu H1 (nữ), sinh ngày 18/8/2005 và Văn Trung H2 (nam), sinh ngày 17/3/2012 cho bà L tiếp tục nuôi dưỡng, bà L không yêu cầu ông TA cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông Tuấn A, không ai được quyền cản trở ông Tuấn A thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con cha mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có trA chấp sẽ giải quyết bằng vụ kiện khác khi có yêu cầu.

- Về án phí sơ thẩm:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu L phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng). Chuyển tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 009642 ngày 19/02/2019 thành án phí hôn nhân sơ thẩm. Đương sự đã nộp đủ tiền án phí.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự được quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân thành phố CT xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

***Nơi nhận:**

- TAND TP. CT;
- VKSND Q. BT;
- THA Q. BT;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hà